

NHẬN DIỆN VÀ XÁC ĐỊNH CẤU TRÚC CHỨC NĂNG CỦA THAM THOẠI

DƯƠNG TUYẾT HẠNH

Cao học khóa 7 - Khoa ngữ văn

ĐHSP - ĐHQG Hà Nội

Tham thoại là đơn vị tối thiểu, nằm trong cặp thoại, cặp thoại liên kết với nhau thành đoạn thoại và đoạn thoại sẽ hợp thành cuộc thoại. Trường hợp điển hình nhất là tham thoại do một nhân vật hội thoại nói ra và được hỏi đáp bởi tham thoại của nhân vật hội thoại khác. Như thế, tham thoại là đơn vị tối thiểu của cuộc thoại (cũng như phát ngôn dạng câu là đơn vị tối thiểu của văn bản).

Ở Việt Nam, thành tựu nghiên cứu của ngữ dụng học thế giới cho đến 1993 về vấn đề các đơn vị cấu trúc của hội thoại đã được cuốn Đại cương ngôn ngữ học tập II⁽¹⁾ giới thiệu một cách khái quát nhưng khá đầy đủ. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều vấn đề về các đơn vị hội thoại đã được phát hiện ra và đòi hỏi phải được giải quyết khi vận dụng lý thuyết vào việc nghiên cứu hội thoại trong thực tế. Tham thoại là một trong những đơn vị hội thoại đó. Cũng trong Đại cương ngôn ngữ học tập II tác giả viết "Cũng như các đơn vị lưỡng thoại, việc phân định tham thoại đến nay vẫn còn nhiều lúng túng"⁽²⁾.

Bước đầu tiếp xúc với các tham thoại, chúng tôi gặp những lúng túng trong đó có những "lúng túng" mà cuốn đại cương ngôn ngữ học tập hai đã nêu ra như sau:

- a) Tham thoại và lượt lời.
- b) Tham thoại với liên kết và mạch lạc trong hội thoại, trước hết là liên kết và mạch lạc trong cặp thoại.
- c) Tính chất và quan hệ giữa các hành vi ngôn ngữ cấu thành tham thoại.
- d) Tham thoại và các lượt lời của các nhân vật hội thoại.

Những vấn đề trên quy định lẫn nhau rất chặt chẽ, giải quyết vấn đề này không thể không đề cập đến vấn đề kia.

1. Theo định nghĩa "Tham thoại chỉ được xác định trong quan hệ với cặp thoại, nói chính xác hơn nó là thành phần đóng góp của một người nói riêng rẽ và một cặp thoại riêng rẽ. Mỗi lần, người nói thay đổi thì có sự thay đổi trong tham thoại nhưng ngược

⁽¹⁾ Đỗ Hữu Châu - Bùi Minh Toán. Đại cương ngôn ngữ học tập II Nhà xuất bản Giáo dục 1993.

⁽²⁾ Đỗ Hữu Châu - Bùi Minh Toán. Đại cương ngôn ngữ học tập II Nhà xuất bản Giáo dục 1993.

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ NGỮ DỤNG HỌC

lại thì chưa hẳn là đúng: Đường ranh giới của các cặp thoại có thể xuất hiện giữa một lượt lời và đây lại là phần lớn các trường hợp"⁽³⁾.

Quan niệm này đặt tham thoại trong mối liên hệ với lượt lời và với cặp thoại. Tham thoại có thể trùng hoặc không trùng với lượt lời, có thể nhỏ hơn hoặc lớn hơn lượt lời⁽⁴⁾. Mặt khác, tham thoại là phần đóng góp vào cặp thoại của một người nói riêng rẽ. Câu hỏi đặt ra là: a) Làm thế nào để có thể xác định được phần đóng góp của tham thoại vào cặp thoại? b) Có thực là tham thoại chỉ đóng góp vào cặp thoại trực tiếp chứa nó hay không? Sau đây là các ví dụ:

<1> L₁ - Ngồi xuống đi cháu! Ba mẹ có khoẻ không?

L₂ - Cám ơn bác ba mẹ cháu vẫn bình thường.

Ở ví dụ này phần đóng góp trực tiếp của L₁ vào cặp thoại là rõ ràng tuy nhiên vấn đề là: cả ở L₁ cả ở L₂ nên xem là có bao nhiêu tham thoại từ đó mà xem đoạn thoại trên là có bao nhiêu cặp thoại. Nếu là hai chúng ta thì chúng ta có thể trình bày lại như sau:

<a> - Ngồi xuống đi cháu!

-

Hoặc:

 - Ngồi xuống đi cháu.

- Cám ơn bác.

Nếu như xem hành vi cám ơn của L₂ chỉ hồi đáp vào lời hỏi thăm sức khoẻ của L₁ thì a sẽ là cặp thoại hằng. Nếu xem nó chỉ hồi đáp cho lời mời ngồi của L₁ thì b là cặp thoại đầy đủ. Cũng có khả năng thứ ba là xem "Cám ơn bác" là hành vi kiêm nhiệm hai chức năng hồi đáp: hồi đáp vào lời mời và hồi đáp vào lời hỏi thăm sức khoẻ.

Dù giải quyết như thế nào thì chúng ta cũng thấy đường ranh giới của hai cặp thoại a và b nằm giữa hai lượt lời L₁; L₂. Mặt khác, qua phân tích sơ bộ trên chúng ta cũng thấy được vấn đề "phần đóng góp của các tham thoại" được đặt ra như thế nào.

<2> L_{1.1} - À này, tối thứ bảy này bạn có bận việc gì không ?

L₂ - Có việc gì vậy?

L_{1.2} - Không, có gì đâu. Có hai vé ca nhạc mình muốn mời bạn đi xem với mình.

Ở ví dụ này nên xem L_{1.1} và L_{1.2} là một tham thoại hay là hai tham thoại? Nếu là một tham thoại thì tham thoại có còn là phần đóng góp vào cặp thoại trực tiếp chứa nó

⁽³⁾ Les interactions verbales - Catherine Kerbrat. Orecchioni - Nhà xuất bản: ARMAND COLIN - Trang 225.

⁽⁴⁾ Đại cương ngôn ngữ học tập II - Đỗ Hữu Châu - Bùi Minh Toán - Trang 301

nữa không?

Những điều phân tích từ hai ví dụ <1> và <2> trên đây đã minh họa một cách tóm lược những lúng túng a,b,c,d khi phân tích các tham thoại. Bài báo này không thể thảo luận tất cả những lúng túng đó, chỉ có thể nêu và đưa ra một số kiến giải chung quanh vấn đề c tức là vấn đề tính chất và quan hệ giữa các hành vi ngôn ngữ cấu thành tham thoại.

2. Vấn đề tính chất và quan hệ giữa các hành vi ngôn ngữ cấu thành tham thoại được đặt ra như sau:

Biết rằng, một tham thoại ít nhất phải có một hành vi chủ hướng và có hoặc không có các hành vi phụ thuộc. Vậy, làm thế nào để có thể xác định được hành vi chủ hướng, hành vi phụ thuộc và có bao nhiêu kiểu hành vi chủ hướng cũng như hành vi phụ thuộc?

Cái quyết định một lượt lời hay một đoạn lượt lời có phải là một tham thoại hay không là hành vi chủ hướng. Chúng ta thường nghĩ rằng, hành vi chủ hướng cũng như hành vi phụ thuộc của một tham thoại là do người nói quyết định. Điều này đúng với nhiều trường hợp khi cuộc hội thoại diễn ra bình thường. Tuy nhiên, có không ít những trường hợp trong một lượt lời có một số hành vi ngôn ngữ, nếu xét riêng lượt lời đó chúng ta chưa thể xác định hành vi nào là chủ hướng. Ví dụ lượt lời sau đây của Hàn trong truyện⁽⁵⁾.

<3> Hàn: - Cô cứ để mặc tôi. Tôi đến xem cô hái dâu để học hái. Cô dạy tôi hái nhé.

Lượt lời này có ba hành vi ngôn ngữ hai hành vi cấu khiến: "Cô cứ để mặc tôi" và "Cô dạy tôi hái nhé". Một hành vi giải thích hành động của chính mình "Tôi đứng xem cô hái dâu để học hái" cả ba hành vi này đều có thể là hành vi chủ hướng. Chỉ khi đặt lượt lời này vào trong đoạn thoại

<4> Tơ₁ - Chớ không có đây, mời cậu vào nhà cho mát!

Hàn₁ - Cô cứ để mặc tôi. Tôi đứng xem cô hái dâu để học hái. Cô dạy tôi hái nhé.

Tơ₂ - Cháu không dám ạ cháu hái chậm lắm, có thành thạo gì đâu? Vả lại hái dâu thì ai chả hái được, có cần gì phải học.

Hàn₂ - Cô nói vậy, chứ thật ra cần phải học lắm. Đã đành cứ rút liễu thì ai mà không rút được? Nhưng biết hái thì trông mới đẹp. Cô hái đẹp lắm.

⁽⁵⁾ Một truyện Xứ Vợ Nیا - Tuyển tập Nam Cao - tập I - Nhà Xuất bản văn học Hà Nội - 1987

Chúng ta mới xác định được rằng lượt lời này gồm hai tham thoại: tham thoại một : " Cô cứ để mặc tôi. Tôi đứng xem cô hái dâu để học hái" trong đó hành vi chủ hướng "cô cứ để mặc tôi" có chức năng hồi đáp với tham thoại T_{01} . Còn "Tôi đứng xem cô hái dâu để học hái" là hành vi phụ thuộc. Tham thoại hai "Cô dạy tôi hái nhé" là tham thoại dẫn nhập. Xác định được như vậy là phải căn cứ vào liên kết giữa các lượt lời của các nhân vật hội thoại đồng thời phải xem xét lời hồi đáp của nhân vật kia đối với lượt lời đang xem xét. Khi nói T_{02} thì T_{01} không hồi đáp vào hành vi "Cô cứ để mặc tôi" cũng không hồi đáp vào cái ý định "Tôi đứng xem cô hái dâu" mà chỉ hồi đáp vào việc "dạy hái dâu" và vào việc "có cần học hái dâu hay không" mà thôi.

Như vậy, có thể nói một cách tổng quát rằng, hành vi chủ hướng - do đó tham thoại - không phải là việc của chỉ riêng người nói quyết định mà còn tùy thuộc vào mối liên kết và mạch lạc của toàn đoạn thoại, cuộc thoại và trong một chừng mực nhất định còn tùy thuộc vào cả ý định phát triển của người đối thoại. Ví dụ sau đây minh họa cho nhận xét này:

<5> - Alô

- Dạ thưa. Dạ thưa, em là con gái bệnh nhân Tạn nằm ở phòng năm. Bác sỹ làm ơn nhắn giúp mẹ em, cho em được nói chuyện ạ.
- Này cô ! Chúng tôi vừa nói đến trường hợp ông nhà đấy. Lẽ ra phải xuất viện từ hôm qua đã xin lưu lại một ngày mà tới giờ người nhà còn chưa có ý đưa bệnh nhân về là sao? Chẳng lẽ gia đình không thấy các phòng bệnh của chúng tôi ...

Tham thoại của cô con gái có hành vi chủ hướng là hành vi nhờ vả nhưng bác sỹ không hồi đáp vào hành vi đó mà lại thực hiện một hành vi phê phán gia đình cô ta đã không đưa người nhà về. Bà bác sỹ đã chuyển một hành vi rất nhỏ trong tham thoại của cô con gái thành hành vi chủ hướng để hồi đáp. Ở đây có hiện tượng mà C.K.Orecchioni đã nhận xét: "Trên cơ sở hành vi chủ hướng mà các lượt lời của L_1 và L_2 kế tiếp nhau. Nhưng L_2 luôn luôn có khả năng đảo ngược tổ chức mà L_1 đã đưa ra"⁶ Bà bác sỹ đã "đảo ngược" hành vi phụ thuộc của cô con gái thành hành vi chủ hướng.

3. Ở tiêu mục 2 chúng ta đã nói rằng, một tham thoại ít nhất phải có một hành vi chủ hướng. Liệu có trường hợp một tham thoại có hơn một hành vi chủ hướng hay không? Trước khi trả lời vấn đề này, cần nhắc lại lượt lời và tham thoại không nhất thiết phải trùng nhau. Cuốn Đại cương ngôn ngữ học tập II đã dẫn những ví dụ về trường hợp tham thoại bao gồm một số lượt lời và trường hợp một lượt lời chứa hai tham thoại trở lên.

⁶ Les interaction verbales - C.K. Orecchioni - Nhà xuất bản ARMAND COLIN

Vấn đề một tham thoại có thể có hai hành vi chủ hướng hay không, không liên quan đến trường hợp tham thoại lớn hơn một lượt lời, chỉ có quan hệ với trường hợp lượt lời chứa hơn hai tham thoại.

Thực ra, khi trong một lượt lời người nói thực hiện một số tham thoại thì từng tham thoại có hành vi chủ hướng riêng, mỗi hành vi chủ hướng đó có hiệu lực ở ^{lời}riêng và có chức năng riêng.

Ví dụ:

<6> - Ngồi xuống đi cháu! Bố mẹ cháu có khoẻ không?

Lượt lời này chứa hai tham thoại: một tham thoại có hiệu lực ở lời "mời" và một tham thoại có hiệu lực ở lời "hỏi" (hỏi thăm sức khoẻ).

Hoặc ví dụ:

<7> - Cô cứ để mặc tôi. Tôi đứng xem cô hái dâu để học hái. Cô dạy tôi nhé?

Chúng ta có hai tham thoại: Tham thoại thứ nhất là tham thoại hỏi đáp (từ chối lời đề nghị thực chất là đuổi khéo "mời cậu về nhà cho mát của Tơ) và một tham thoại dẫn nhập: "Cô dạy tôi hái nhé".

Những trường hợp nói trên <6> và <7> đều không phải là trường hợp một tham thoại có hai hành vi chủ hướng. Xin nhắc lại, đây là trường hợp một lượt lời có nhiều tham thoại. Quan sát trường hợp sau đây:

<8 > L₁- Cháu già rồi chú ơi, tóc cháu bạc hết rồi đây nè!

L₂- Cũng không già hơn tao đâu. Nhưng như vậy cũng đã lâu lắm rồi hả? Lâu nay mày sống thế nào ...?

Ở L₁ chúng ta gặp hai hành vi: một là than thở "cháu già rồi" và một hành vi tỏ bày "tóc cháu ... nè".

Cả hai hành vi này gần đồng nhất về ngữ nghĩa và có cùng một hiệu lực ở lời: Tham thoại của L₂ "cũng không già hơn tao đâu" hỏi đáp chung cho cả hai hành vi nói trên của L₁. Như vậy có thể xem L₁ là một tham thoại có hai hành vi chủ hướng.

Tương tự như vậy là trường hợp:

<9> L₁- Tôi lạy anh. Để con nó nói đầu xuôi đuôi ngược đã nào.

-
- <6> Truyện ngắn Những người đàn bà - Phạm Thị Minh Thư - Những truyện ngắn hay gần đây - Trang
<7> Một truyện Xứ Vơ nia - Tuyển tập Nam Cao - Trang 295 - Nhà xuất bản văn học Hà Nội - 1987.
<8> Truyện ngắn Ông Cá Hồ - Lê Huy Báo - Tuyển tập truyện ngắn Việt Nam - Tập 8 - Trang 135.
<9> Truyện ngắn Khúc hát ngày xưa - Đức Ban - Giải cây bút vàng 96-98 - trang 27.

L₂- Vậy là rõ. Đêm nay¹ nữa là rõ.

Lượt lời của L₂ có hai hành vi, hành vi sau "Đêm nay nữa là rõ" đồng nhất về hiệu lực với hành vi "vậy là rõ" chỉ khác về giá trị nhấn mạnh về thời gian. Có thể xem đây là một tham thoại có hai hành vi chủ hướng.

Xét trường hợp sau:

<10> - Vậy chớ tao dặn mày như thế nào? Phải nói đúng lời tao dặn, không được sai một tiếng. Đi lẹ đi. Lượt lời này có hai tham thoại. Tham thoại một là "Vậy chớ ... sai một tiếng". Tham thoại hai là "Đi lẹ đi". Đáng chú ý là tham thoại một có ba hành vi ngôn ngữ: một hành vi hỏi, hai hành vi điều khiển. Ba hành vi này không có sự bổ sung ý nghĩa cho nhau cũng không có quan hệ luận cứ kết luận trong lập luận. Chúng hầu như cùng đồng nhất về hiệu lực ở lời. Như vậy có thể xem đây là một tham thoại có ba hành vi chủ hướng. Chúng ta lấy thêm một ví dụ nữa.

<11> - Hạnh mày có rửa bát ngay đi không? Định để qua đêm hả?

Ở trường hợp, này chúng ta có hai câu hỏi nội dung tuy khác nhau nhưng hiệu lực ở lời vẫn là một: buộc Hạnh phải rửa bát ngay hoặc phải đáp lại bằng một tham thoại chắc chắn không kém phần đanh đá.

Cuối cùng là ví dụ sau đây:

<12> - L₁- Tao^{ngắn} cái bà Tạn quắt queo đó quá. Mày vẫn nghe tao nói đấy chứ.

- L₁- Hờ? Ừ... nghe!

- L₂- Nghe - Rõ khéo. một bà bác sỹ mất hồn cai quản một lũ thần kinh.

Lượt lời của L₂ rất đáng chú ý. Nó chỉ có ba từ nhưng mỗi từ là một tín hiệu đánh dấu một hành vi ngôn ngữ - một tác tử ngữ dụng (Pragmatic operator) hơn là những tín hiệu có chức năng miêu tả. "Hờ" là dấu hiệu của hành vi hỏi. "Ừ" là dấu hiệu của hành vi trả lời cụ thể hóa hành vi thừa nhận. Như vậy có thể xem L₁ là một lượt lời chứa ba hành vi ngôn ngữ. Hai hành vi sau (ừ ... nghe!) không phụ thuộc lẫn nhau bộc lộ các trạng thái tình thần của L₂ lúc đó, trạng thái đang bị phân tán tư tưởng không chú ý vào lời nói của L₁. Chúng tôi cho rằng hai hành vi này đều có hiệu lực chủ hướng như nhau, nói cách khác hai hành vi này cùng hợp thành một tham thoại có hai hành vi chủ hướng.

4. Trong thực tế hội thoại không phải bao giờ hành vi chủ hướng cũng đều được nói ra một cách tường minh như những trường hợp dẫn ở trên.

<10> Truyện ngắn Ông Cá Hồ - Lê Huy Thảo - Tuyển tập truyện ngắn Việt Nam - Tập 8 - Trang 120.

<12> Truyện ngắn Những người đàn bà - Phạm Thị Minh Thư - Những truyện ngắn hay gần đây - Trang 96.

Vận dụng lý thuyết về nghĩa hàm ẩn cố ý (Đại cương ngôn ngữ học tập II - trang 319) vào việc lý giải các tham thoại thì chúng ta có thể nói đến các tham thoại mà hành vi chủ hướng có tính chất hàm ẩn. Hành vi chủ hướng hàm ẩn có rất nhiều kiểu. sau đây chúng tôi chỉ dẫn một vài kiểu để minh họa.

<13> L₁ (Anh trai) - Lan ơi mười một rưỡi rồi đấy.

L₂ (Lan - em gái) - Em viết xong dòng này là xuống bếp ngay thôi.

Lượt lời của L₁ chỉ có một hành vi ngôn ngữ và là hành vi thông báo. Đó là hành vi tường minh nhưng L₂ lại không hồi đáp thẳng vào hành vi trực tiếp đó mà lại thực hiện hành vi hứa hẹn, một hành vi không lập thành cặp kế cận bình thường với hành vi thông báo. Lời hồi đáp của L₂ cũng hàm ẩn nói là "xuống bếp", thực ra là nói "đi nấu cơm". Bởi vì tiền giả định bách khoa của người Việt Nam cho phép L₂ hồi đáp như vậy cho nên L₁ hiểu rằng, lời nói của mình đã đạt hiệu quả.

Chúng ta người ngoài cuộc cũng hiểu như vậy. Căn cứ vào hình thức ngôn ngữ và các hành vi trực tiếp về mặt thì L₁ và L₂ thiếu liên kết. Ở đây, đã dùng một hành vi ngôn ngữ gián tiếp, đó là hành vi thúc giục thuộc phạm vi điều khiển đằng sau cái hành vi thông báo tường minh. Cô em gái do chỗ đã nắm bắt được hành vi chủ hướng gián tiếp này cho nên mới hồi đáp như trên. Nói cách khác, tính liên kết và mạch lạc hội thoại đã được đảm bảo nhưng đảm bảo ở tầng hàm ẩn chứ không phải ở tầng tường minh.

<14> L_{1.1} - Này Thu, mày có còn là thằng lính không?

L₂ - Thủ trưởng hỏi em chả hiểu. Thì em vẫn là thằng lính em mới mò theo anh sang tận đây viết về người lính.

L_{1.2} - Thế hôm nay là ngày gì? Là lính tại sao mày không mặc quân phục? (Tôi ngờ ra, anh đưa cho tôi chiếc áo sỡ quan còn thơm mùi vải)- Mày phải mặc không tao tống cổ đi bây giờ.

Ở ví dụ này, tính chất gián tiếp của hành vi chủ hướng của L₁ là hiển nhiên nhưng khá ngoắt ngoéo đến mức người trong cuộc L₂ cũng không xác định nổi, "Thủ trưởng hỏi em chả hiểu" có nghĩa là "em" không xác định được hiệu lực ở lời đích thực của câu hỏi của thủ trưởng. Câu hỏi của L_{1.1} vừa là hành vi nhắc nhở, vừa là hành vi khiển trách, vừa là hành vi ra lệnh. Nói cách khác, hành vi chủ hướng của L_{1.1} là hành vi kép (ba hành vi) tất cả đều là gián tiếp. Hai hành vi nhắc nhở và khiển trách được tường minh hóa thêm một chút dù vẫn gián tiếp bằng hai câu hỏi "Thế hôm nay là ngày gì?"

<14> Truyện ngắn Ốc mượn hồn - Nguyễn Đức Thọ - Tuyển tập truyện ngắn Việt nam - Tập 8 - Trang 190

<15> Truyện ngắn Ông Cá Hồ - Lê Huy Thảo - Tuyển tập truyện ngắn Việt nam - Tập 8 - Trang 125.

Tại sao mày không mặc quân phục?". Chỉ có hành vi thứ ba mới được tường minh hóa trọn vẹn "Mày phải mặc vào không tao tống cổ đi bây giờ" trong lượt lời của $L_{1,2}$ và trong động tác đưa chiếc áo của L_1 cho L_2 .

<15> $L_{1,1}$ - Nhỏ à! Nghe tao hỏi điều này!

L_2 - Cháu lớn rồi chú à. Cháu đã học phổ thông trung học rồi.

$L_{1,2}$ - Cũng không lớn hơn ai đâu.

Ví dụ này đáng chú ý ở chỗ hành vi chủ hướng gián tiếp nằm ở tham thoại hồi đáp của L_2 . Đó là hành vi L_1 đằng sau hành vi thông báo về độ tuổi, về học lực của mình. Lời trách này cũng rất thú vị bởi nó không phải là lời trách về nội dung của $L_{1,1}$ mà trách về cách gọi "Nhỏ à!" cũng như trách về cách tự xưng của L_1 "tao". Nói cách khác đây là lời trách về cách dùng biểu thức ở lời không phù hợp với vị thế xã hội hơn là trách về nội dung mệnh đề như ở hai trường hợp (12) và (13).

5. Ở trên chúng ta đã biết tham thoại là phần đóng góp của một người nói riêng rẽ vào một cặp thoại riêng rẽ. Một tham thoại được quyết định bởi một hành vi chủ hướng và các hành vi phụ thuộc. Tham thoại có thể nằm trong một lượt lời mà cũng có thể trùm lên hai ba lượt lời trong trường hợp tham thoại lớn hơn lượt lời chúng ta biết rằng một lượt lời có thể gồm một loạt các hành vi ngôn ngữ. Chúng ta cũng biết rằng các hành vi ngôn ngữ hợp thành một lượt lời có thể thuộc về hai, ba tham thoại khác nhau trong trường hợp lượt lời lớn hơn tham thoại. Vấn đề đặt ra ở mục này là, những hành vi ngôn ngữ một lượt lời, trừ những trường hợp đã xác định được là hành vi chủ hướng hay hành vi phụ thuộc, có nên tính là những hành vi thuộc cấu trúc tham thoại hay nằm ngoài cấu trúc tham thoại. Đó là những trường hợp như:

<16> L_1 - Thưa cậu, bà Cũ có nhà không ạ?

L_2 - Thưa cô. Vâng, mẹ tôi có nhà. Mời cô vào nhà chơi.

L_1 có hai hành vi ngôn ngữ, chủ hướng là hành vi hỏi do đó nó là một tham thoại nhưng "Thưa cậu" là hành vi thưa gửi thuộc nhóm hô gọi. Có nên xem nó là một tham thoại độc lập hay là một hành vi phụ thuộc của hành vi chủ hướng nói trên...

Cũng như vậy L_2 là một lượt lời có bốn hành vi. Thứ nhất hành vi thưa gửi "Thưa cô" thứ hai là hành vi đáp "vâng", hành vi trả lời "Mẹ tôi có nhà" và hành vi mời "Mời cô vào chơi". Dễ dàng xác định lượt lời này có hai tham thoại một tham thoại hồi đáp một tham thoại dẫn nhập. Còn lại, hai hành vi "thưa gửi" và đáp nên xem tư cách của chúng như thế nào.

Tương tự như vậy là trường hợp như:

"Ấy chết" trong

<17> - Ấy chết, cứ lại để bà già đi đứng khó khăn đến nhà mình....

"À" trong trường hợp

<18> - À, mà thôi. Nhà chị ở đâu để tôi đến chơi xem sao.

"Phải không anh" trong

<19> Đẹp quá, ánh sáng tập trung vào mái tóc. Cô bé chắc phải nghịch lắm phải không anh?

"Phải gió cái nhà cô này" trong

<20> - Phải gió cái nhà cô này, xuống đây làm chi ?

"Cha đẻ cô" trong

<21> Cha đẻ cô. Muốn may sắm thì làm đi. Tha hồ sắm đến ngất trời cũng chẳng ai cấm.

Từ cách là thành phần cấu trúc của tham thoại của những hành vi dẫn trên đáng ngờ là vì chúng không đóng góp gì vào nội dung đang được đề cập đến trong cặp thoại. Chúng không có quan hệ lập luận với hành vi chủ hướng hoặc với hành vi phụ thuộc khác trong một tham thoại nào đấy. Trong thực tế hội thoại có thể phân biệt hai loại hành vi ngôn ngữ lớn, thứ nhất là những hành vi nhờ chúng mà những người hội thoại trình bày những nội dung thuộc về đề tài diễn ngôn của cuộc thoại và có tác dụng thúc đẩy làm cho cuộc thoại tiến lên đạt được đích, đích nhận thức, đích tình cảm, đích truyền cảm hay đích hành động.

Loại thứ hai là những hành vi chủ yếu chỉ có chức năng duy trì quan hệ liên cá nhân trong cuộc thoại (hoặc duy trì quan hệ thân hữu trong hội thoại hoặc phá vỡ nó). Có thể tạm gọi loại hành vi thứ nhất là hành vi ngữ nghĩa - ngữ dụng và loại hành vi thứ hai là loại hành vi thuần túy ngữ dụng.

Các hành vi thuần túy ngữ dụng có những dấu hiệu riêng mà tác giả cuốn Cơ sở ngữ nghĩa học từ vựng gọi là các tín hiệu phát ngôn (xem trang 76) còn cuốn The Encyclopedia of Languages and Linguistics (Tập 6) gọi là các tác tử dụng học - Pragmatic Operators. Như vậy, những hành vi đáng ngờ về tư cách thành phần cấu trúc của tham thoại là những hành vi thuộc loại thứ hai.

Tính liên kết hội thoại có thể chia thành hai phương diện: Liên kết ngữ nghĩa - ngữ dụng và liên kết phát ngôn cũng tức là liên kết ngữ dụng. Đảm nhận chức năng liên kết

<17>, <18> Truyện ngắn Người đàn bà câu cáy - Nguyễn Thị Ngọc Tú - Tác phẩm được giải cây bút vàng - Trang 206.

<19> Truyện ngắn Nhà có ba chị em - Võ Thị Xuân Hà - Truyện ngắn nữ 95 - Trang 21.

<20> Truyện ngắn Sông Tráng - Bùi Sơn Hà - Truyện ngắn chọn lọc - Trang 260-261

<21> Truyện ngắn Niềm hy vọng của bà - Đỗ Thị Thu Hiền - Truyện ngắn nữ 95 - Trang 267

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ NGỮ DỤNG HỌC

ngữ nghĩa - ngữ dụng là các tham thoại với các hành vi chủ hướng và phụ thuộc của chúng. Đảm nhiệm chức năng liên kết phát ngôn là các hành vi thuần túy ngữ dụng với các tín hiệu phát ngôn hoặc các tác tử ngữ dụng đóng vai trò biểu thức ngữ vi của chúng, thực hiện cái mà R. Jakobson gọi là "Phatic Function" (chức năng đưa đẩy theo cách dịch của G.S Đỗ Hữu Châu). Chúng tôi cho rằng những hành vi thuần túy ngữ dụng (và các tác tử ngữ dụng - cái biểu đạt của chúng) không nằm trong cấu trúc của tham thoại. Nói một cách khác, khi nhận diện tham thoại trong lượt lời chúng tôi đề nghị nên loại bỏ các hành vi thuần túy ngữ dụng cũng như các biểu thức ngữ vi ứng với chúng. Nói cụ thể hơn, chúng tôi đề nghị loại bỏ những trường hợp đã nêu ở <16> - <21> như "Thưa cậu", "Vâng", "À"... ra khỏi các tham thoại nằm trong lượt lời chứa chúng.

Tất nhiên chúng ta cũng biết rằng, ngoài những cuộc thoại diễn ra nhằm những đích ngữ nghĩa - ngữ dụng nhất định còn có khá nhiều những cuộc thoại mà đích tạo lập quan hệ là chủ yếu, nội dung ngữ nghĩa - ngữ dụng chỉ là cái có để thực hiện đích tạo lập quan hệ mà thôi. Trong trường hợp mà cuộc thoại có đích tạo lập quan hệ là chủ yếu thì các hành vi thuần túy ngữ dụng học lại có chức năng tham thoại trong cuộc thoại đó. Lấy ví dụ hành vi chủ : "Cha đẻ cô" nếu như xuất hiện trong một cuộc chủ bối thì phải tính nó là một tham thoại của một nhân vật hội thoại nào đó. Còn ở <20> nó không phải là tham thoại và cũng không phải là bộ phận của tham thoại. Tương tự như vậy hành vi "xin lỗi" thực hiện khi chúng ta gây ra một tổn thất cho một người nào đó thì phải tính là một tham thoại. Nhưng trong lượt lời sau đây:

<22> - Xin lỗi anh, anh có thể cho biết bây giờ là mấy giờ rồi không ạ?

thì lại không nên tính là tham thoại, cũng không nên tính nó là thành phần của tham thoại dù nó có thể khởi phát một hành vi hồi đáp của người nghe.

Trong bài này, chúng tôi nêu ra những trường hợp khó khăn khi vận dụng lý thuyết hội thoại vào việc nghiên cứu các tham thoại. Đó là trường hợp quan hệ giữa tham thoại và cặp thoại là quan hệ trực tiếp hay gián tiếp, đó là vấn đề ai là người quyết định hành vi chủ hướng cũng tức là quyết định tham thoại, vấn đề số lượng hành vi chủ hướng trong một tham thoại, vấn đề hành vi chủ hướng hàm ẩn và vấn đề các hành vi có chức năng khác nhau trong một lượt lời với các tham thoại trong lượt lời đó. Giải pháp mà chúng tôi đề nghị với từng trường hợp trên là như sau: Tham thoại có thể trùm lên cả cặp thoại; người đối thoại cũng đóng một vai trò nhất định trong việc quyết định tham thoại; một tham thoại thường có một hành vi chủ hướng nhưng cũng có những trường hợp mà một tham thoại có hai, ba hành vi chủ hướng; trong thực tế hội thoại có rất nhiều hành vi chủ hướng là hàm ẩn và cuối cùng là phân biệt các hành vi ngôn ngữ tạo nên tham thoại với tư cách là đơn vị tối thiểu của nội dung ngữ nghĩa - ngữ dụng

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ NGỮ DỤNG HỌC

của cuộc thoại với những hành vi thuần túy ngữ dụng mặc dầu cũng xuất hiện trong lượt lời nhưng không phải là thành phần cấu trúc của tham thoại.

Phân tích hội thoại là một bộ phận quan trọng trong lý thuyết phân tích diễn ngôn. Muốn phân tích hội thoại đạt kết quả, việc đầu tiên có tính chất quyết định là xác định cho được các đơn vị cấu trúc tối thiểu của hội thoại. Với những giải pháp trên đây, chúng tôi hy vọng sẽ có căn cứ có hiệu lực để xác lập các tham thoại, đơn vị tối thiểu của hội thoại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Les interactions verbales - Catherine Kerbrat Orechioni - Nhà xuất bản ARMAND COLIN
2. Đại cương ngôn ngữ học tập II - Đỗ Hữu Châu - Bùi Minh Toán - Nhà xuất bản giáo dục năm 1993.
3. Giáo trình giản yếu về ngữ dụng học - G.S Đỗ Hữu Châu - Nhà xuất bản giáo dục Huế 1995
4. Cặp thoại trong giao tiếp mua bán hiện nay - Dương Tú Thanh - Luận án Thạc sỹ khoa học Ngữ văn 1994
5. Tham thoại trong giao tiếp mua bán hiện nay - Nguyễn Thị Lý - Luận án Thạc sỹ khoa học Ngữ văn 1994
6. Cấu trúc ngữ nghĩa của động từ nói năng nhóm "Khuyên", "Ra lệnh", "Nhờ" - Nguyễn Thị Thái Hoà - Luận án Thạc sỹ khoa học Ngữ văn 1997.

